

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **65/2021/HSST**

Ngày: 31/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tiến

Ông Nguyễn Văn Khanh

- *Thư ký phiên toà:* Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31/03/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 19/03/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 19/03/2021 đối với bị cáo:

BÙI VĂN TH, sinh năm: 1993; HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Văn hóa: 9/12; con ông: Bùi Văn Th; con bà: Bùi Thị T; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Bùi Thị Ng, có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 029 lập ngày 29/12/2020 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 19/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/12/2020, Tổ công tác Công an phường Bồ Đề - Long Biên – Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước của số nhà 366 Nguyễn Văn Cừ - Bồ Đề - Long Biên – Hà Nội phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác ngoài bên trái nam thanh niên đang mặc có 01 gói giấy bạc bên trong có 05 gói giấy bạc nhỏ chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ nam thanh niên

khai tên BUI VĂN TH, SN: 1993, HKTT: X, Y, Z, còn chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy bạc là ma túy Th mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Th cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 gói giấy bạc bên trong có 05 gói giấy bạc nhỏ chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu GOLY C9 màu đỏ; 130.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 11096/KLGD-PC09 ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,256 gam.

Tại Cơ quan điều tra, BUI VĂN TH khai nhận: Bản thân Th là người nghiện ma túy, khoảng 10h ngày 19/12/2020 Th lang thang tại khu vực Từ Sơn – Bắc Ninh tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Th gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng tiền ma túy. Người đàn ông không quen biết chở Th đến một ngõ nhỏ và bảo Th xuống xe chờ để người đó đi mua ma túy. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho Th 01 gói giấy bạc bên trong có 05 gói giấy bạc nhỏ chứa ma túy. Th cầm số ma túy trên cát vào trong túi áo khoác ngoài bên trái, sau đó người đàn ông chở Th tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực trước cửa số nhà 366 Nguyễn Văn Cừ, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội thì người đàn ông bảo Th xuống xe đợi. Khi Th đang đợi người đàn ông quay lại thì bị tổ công tác công an phường Bồ Đề - Long Biên – Hà Nội kiểm tra phát hiện 01 gói giấy bạc bên trong có 05 gói giấy bạc nhỏ chứa ma túy trong túi áo khoác ngoài bên trái nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Th cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Goly và số tiền 130.000 đồng đã thu giữ của BUI VĂN TH qua kiểm tra không phát hiện gì liên quan đến vụ án. Chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 17/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố BUI VĂN TH về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo BUI VĂN TH đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người dân tộc, nhân thân chưa có tiền án

tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo BÙI VĂN TH mức án từ 17 đến 20 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 0,256 gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo.

Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Th 01 điện thoại nhãn hiệu Goly và số tiền 130.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến tội phạm.

Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cho Th, Th khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 19/12/2020, tại khu vực trước của số nhà 366 Nguyễn Văn Cừ, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, BÙI VĂN TH có hành vi tàng trữ trái phép 0,256 gam heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng

chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo BÙI VĂN TH có đầy đủ dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người dân tộc, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 0,256 gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo.

Cho thi hành trả lại bị cáo Th 01 điện thoại nhãn hiệu Goly và số tiền 130.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến tội phạm.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cho Th, Th khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo BÙI VĂN TH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo BÙI VĂN TH 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,256 gam ma túy loại Heroine (Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 21/12/2020).

Cho thi hành trả lại bị cáo BÙI VĂN TH 01 điện thoại nhãn hiệu Goly và số tiền 130.000 đồng thu giữ của bị cáo (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng và Kho bạc nhà nước quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản cùng ngày 18/3/2020)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

